

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 149/2019/HS - ST
Ngày 01 tháng 10 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trường.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Trần Văn Tư.

2, Ông Nguyễn Văn Môn.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đông - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở TAND thành phố B tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 119/2019/HSST ngày 25 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2019/QĐXXST-HS ngày 03/9/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2019/HSST-QĐ ngày 16/9/2019 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1987;
- Tên gọi khác: Không;
- Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn 284, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang.
- Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12;
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
- Họ tên bố: Nguyễn Văn T, sinh năm 1954;
- Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1953;
- Gia đình bị cáo có 4 anh em, bị cáo là nhỏ nhất;
- Vợ: Dương Thị Thu N, sinh năm 1987;
- Con: Chưa có;
- Tiền án, tiền sự: Không;
- Nhân thân:

+ Tại bản án sơ thẩm số 45/2007/HSST ngày 31/10/2007, Tòa án huyện T xử phạt 10 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản (đã chấp hành xong bản án);

+ Ngày 23/7/2010, Công an phường T, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính 150.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

- Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2017 đến ngày 16/4/2019 được thay thế bằng biện pháp cho bảo lãnh.

(Có mặt tại phiên tòa)

*** Người bị hại:**

Anh Kiều Hoàng S, sinh năm 1988 (đã chết)

Địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

*** Người đại diện hợp pháp của người bị hại:**

1- Chị Lê Thị Thùy L, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

2- Bà Trần Thị S, sinh năm 1965 (Vắng mặt)

3- Cháu Kiều Hoàng Nsinh ngày 25/10/2011 (Vắng mặt)

4- Cháu Kiều Hoàng K, sinh ngày 30/4/2016 (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của cháu N và cháu Kh: Chị Lê Thùy L, sinh năm 1989, địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Lê Tùng L, sinh năm 1957, địa chỉ: Số nhà 367, khu L, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang. (Có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Giáp Thị V, luật sư thuộc văn phòng luật sư Kim Vĩnh An, đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang. (Có mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1- Chị Dương Thị Thu N, sinh năm 1987. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 284, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

2- Bệnh viện phục hồi chức năng tỉnh Bắc Giang.

Do ông Trần Văn V- Phó giám đốc bệnh viện làm đại diện. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

3- Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang.

Do ông Nguyễn Văn Đ- Giám đốc làm đại diện. (Vắng mặt)

*** Người làm chứng:**

1- Anh Nguyễn Trường S, sinh năm 1993. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

2- Anh Nguyễn Trường D, sinh năm 1987. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 11/5/2017, anh Trần Văn H sinh năm 1986 trú tại thôn 284 xã Q, huyện T có tổ chức liên hoan ăn uống cùng bạn bè tại nhà hàng H địa chỉ ở số 8, ngõ 1210 đường H, khu 34, xã S, thành phố B. Tham gia buổi liên hoan gồm có: Nguyễn Hồng Q sinh năm 1987 trú tại thôn 284, xã Q, huyện T và vợ là chị Dương Thị Thu N; anh Dương Đức C sinh năm 1987 trú tại thôn 284, xã Q, huyện T và vợ là chị Hoàng Thị Bảo Y; anh Hà Mạnh Đ sinh năm 1986 trú tại thôn 284, xã Q và vợ là chị Hoàng Hà Thái A; anh Nguyễn Trường D sinh năm 1987 ở thôn B, xã Q, huyện T là chủ nhà hàng Hoàng Hào, anh Kiều Hoàng S sinh năm 1988 trú tại thôn T, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang là phụ bếp nhà hàng H. Quá trình liên hoan uống rượu, anh D có trêu đùa chị Dương Thị Thu N là vợ Q nên Q bức tức, hai bên cãi chửi nhau, mọi người cáo ngăn nên Q và Duy không xảy ra xô sát, Q chờ vợ đi về. Khi về đến nhà, do vẫn còn bức tức nên Q gọi điện hẹn gặp anh D để giải quyết mâu thuẫn nhưng anh D trả lời ngày hôm sau sẽ nói chuyện. Thấy vậy, Q một mình đi xe mô tô quay lại nhà hàng H tìm gặp anh D. Khi đến nơi, Q cầm chùm chìa khóa xe, trên chùm chìa khóa có một chiếc bấm móng tay, trên bấm móng tay có gắn 01 lưỡi dao nhọn tự chế dài 4,8cm. Q mở lưỡi dao ra và cầm ở tay trái. Khi đi vào tới sân nhà hàng, Q gặp anh Nguyễn Trường S sinh năm 1993 là em trai anh D và anh Kiều Hoàng S. Q có hỏi Duy thì anh Hoàng S đẩy Q đi về và bảo “anh D không có ở đây, anh về đi có gì ngày mai nói chuyện”. Q không nghe và vẫn muốn vào trong nhà hàng tìm D. Anh Hoàng S đứng đối diện ôm, cáo ngăn, xô đẩy Q đi về còn anh Trường S đứng phía sau và quàng tay qua cổ để kéo Q lại phía sau. Lúc này, Q bị vấp gót chân và có xu hướng ngã ngửa về phía sau. Q cầm lưỡi dao ở tay trái quàng tay đâm một nhát trúng vào sườn bên phải anh Hoàng S làm anh Hoàng S bị thương chảy máu. Anh Hoàng S nói với Trường S là bị Q đâm rồi báo công an đi. Thấy vậy, Q lấy xe đi về nhà, còn Trường S đưa Hoàng S đến Bệnh viện phục hồi chức năng tỉnh Bắc Giang để sơ cứu vết thương. Tại đây, bác sỹ khâu vết thương và siêu âm ổ bụng không thấy gì bất thường trên hình ảnh siêu âm. Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 11/5/2017, anh Kiều Hoàng S tự ý rời khỏi Bệnh viện về nhà. Đến buổi trưa ngày 12/5/2017, anh Hoàng S vẫn thấy đau ở vết thương nên đã vào Bệnh viện phục hồi chức năng tỉnh Bắc Giang khám lại, kết quả siêu âm ổ bụng có hình ảnh tràn dịch. Cùng ngày 12/5/2017, anh Hoàng S được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang cấp cứu điều trị đến ngày 14/5/2017 thì bị chết.

Ngày 14/5/2017, Nguyễn Hồng Q đến Công an thành phố B đầu thú và giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4s, màu trắng, đã qua sử dụng, số IMEI: 013183003444873. Tại Cơ quan điều tra, Q khai nhận vào ngày 13/5/2017, Q cùng gia đình thuê chiếc xe ô tô biển kiểm soát 98A - 123. 98 của anh Nguyễn Hữu D, sinh năm 1981 ở thôn B, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang để đến thăm hỏi anh Hoàng S. Sau đó, Q đã cắt dấu chiếc bấm móng tay có con dao tự chế tại túi đồ phía sau ghế phía trước bên phải của chiếc xe ô tô biển kiểm soát 98A - 123.98. Cùng ngày 14/5/2017, Cơ quan điều tra đã kiểm tra chiếc xe ô tô biển kiểm soát 98A- 123.98, thu giữ tại túi đồ phía sau ghế phía trước bên phải xe ô tô 01 chiếc bấm móng tay bằng kim loại có kích thước (6,5x1,4)cm, đầu bấm móng tay có gắn 01 lưỡi dao tự chế đầu nhọn dài 4,8cm.

Ngày 14/5/2017, Cơ quan điều tra khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và trưng cầu giám định pháp y, kết quả cụ thể như sau:

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

- Hiện trường nơi xảy ra vụ án tại nhà hàng H, số 08 ngõ 1210, đường H, khu 34, xã S, thành phố B. Hướng Bắc khuôn viên nhà hàng là cánh đồng, hướng Tây là khu dân cư và ngõ 1210 đường H; hướng Đông và hướng Nam là phần khuôn viên của Công ty TNHH H.

- Nhà hàng H có 01 cổng chính ra vào hướng Tây, kích thước (9×2,2)m gồm 04 cánh cổng bằng kim loại mở vào trong. Phía sau cửa ra vào là 01 đường bê tông rộng 5,6m chạy theo chiều Tây– Đông ngăn khuôn viên nhà hàng thành hai hàng. Phía bên trong khuôn viên gồm 01 ao nước hướng Nam, 01 ao nước hướng Bắc, sát bờ phía Nam của ao nước này là một dãy nhà hàng và phòng bếp. Ở góc Tây Bắc khuôn viên có 01 phòng ăn nối liền với 01 phòng ngủ và nhà vệ sinh. Cổng đi từ đường bê tông vào khu vực nhà ăn hướng Nam, kích thước rộng 3,2m không có cánh cổng.

- Nơi xảy ra xô xát được xác định trên phần sân gạch trước mặt dãy nhà ăn, sát bờ ao, kéo dài từ vị trí số 01 đến vị trí số 02. Trong đó: Vị trí số 01: Cách mép phía Tây sân gạch là 3,5m cách mép phía Nam sân gạch (tường bao) là 4,8m. Vị trí số 02: Cách mép phía Tây sân gạch là 1,9m, cách mép phía Nam sân là 4,5m.

*** Kết quả khám nghiệm tử thi anh Kiều Hoàng S:**

- Chiều dài tử thi là 1,68m, mặc áo sơ mi dài tay, màu trắng, quần âu màu đen, hai chân đi tất màu trắng, quần áo đã được gia đình thay. Cởi bỏ quần áo khám thấy: Cơ thể phát triển bình thường đang trong giai đoạn cứng xác.

- Xem xét vùng đầu, mặt tử thi thấy: tóc đen, cắt trung bình, miệng và hai lỗ mũi có dịch màu vàng chanh, hai mắt khép, hai lỗ tai khô. Má phải và cổ phải có nhiều vết xước da nhỏ diện (13x02) cm, bề mặt đóng vảy khô. Vùng ngực phải, trên khe liên sườn 5- 6 có đường mổ dài 120 cm được khâu bằng 08 mũi chỉ, đầu trên ngoài có vết dẫn lưu kích thước (02x01) cm. Vùng ngực phải phía trên bờ sườn có 04 vết trợt xước da làm mất lớp thượng bì trên diện (8,5x5)cm. Vùng ngực trái phía trên bờ sườn có 03 vết trợt xước da làm mất lớp thượng bì diện (10x4,5)cm. Trên đường nách sau, phải, cách dưới hõm nách 20 cm có vết thương rách da dài 1,8 cm được khâu bằng 01 mũi chỉ, cắt chỉ thấy: Vết thương hình elíp, bờ mép sắc gọn, kích thước (1,6x0,8)cm, hướng từ phải sang trái, đầu trên nhọn, đầu dưới tù. Trên đường trắng giữa trên và dưới rốn có vết mổ dài 26cm được khâu bằng 28 mũi chỉ.

- Vùng mạn sườn phải có vết thương rách da hình elíp kích thước (1,4×0,7)cm, bờ mép gọn, hướng từ phải sang trái. Mạn sườn trái có vết rách da hình elíp, kích thước (1,5×0,1)cm, bờ mép gọn hướng từ trái sang phải. Mặt trước khuỷu tay trái có 04 vết thủng da dạng kim tiêm. Mặt trong khuỷu tay phải có vết xước da đã đóng vảy kích thước (01x0,8)cm. Vùng lưng xuất hiện vết hoen tử thi màu đỏ thẫm.

- Giải phẫu ngực, bụng thấy: Khoang màng phổi hai bên có ít dịch màu vàng chanh, hai phổi căng phù xung huyết, thùy dưới hai phổi và mặt trung thất phổi màu tím. Diện cắt phổi xẹp, long khí phế quản hai bên có nhiều dịch màu trắng đục. Khoang màng ngoài tim có ít dịch màu vàng chanh. Tim không to, diện cắt chắc, cơ tim và các van tim không phát hiện tổn thương. Vết thương trên đường nách sau bên

phải thâu vào trong lồng ngực qua khe liên sườn 8-9 làm rách cơ liên sườn, kích thước (3,2×1,4) cm, đầu trên vết thương nhọn, đầu sau tù. Mặt bên và mặt trên cơ hoành phải (tương ứng vết rách cơ liên sườn) có 02 vết thương rách thủng cơ hoành: Vết thành bên dài 03cm được khâu bằng hai mũi chỉ. Vết thành trên dài 03cm được khâu bằng 05 mũi chỉ. Mặt bên thùy phải gan (tương ứng hạ phân thùy 6, 7) có vết thương làm rách bao gan, rách nhu mô gan đã đóng vảy, kích thước (1,5×1,1)cm. Trong khoang bụng có khoảng 300 ml máu đã đông lẫn không đông. Gan kích thước to (31×23×08) cm, bề mặt không nhẵn, diện cắt chắc, gan màu vàng nhạt, tổ chức xơ hóa. Nách kích thước to (15×11×07) cm, màu tím sẫm, diện cắt mềm.

Tại bản Kết luận giám định số 748/KL-PC54 ngày 19/5/2017, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

- Nguyên nhân chết của anh Kiều Hoàng S: Sốc mất máu dẫn đến suy đa tạng không phục hồi.

- Cơ chế hình thành dấu vết trên cơ thể anh Kiều Hoàng S:

+ Vết thương đường rách sau cách đỉnh hõm nách 20cm qua khe liên sườn 8-9 do vật nhọn có lưỡi sắc tạo nên có chiều hướng từ phải sang trái, từ sau ra trước làm tổn thương rách thủng cơ hoành và nhu mô gan.

+ Các vết xước da nhỏ vùng má phải và cổ phải bề mặt đã đóng vảy do tiếp xúc với vật tày có cạnh giới hạn tạo nên.

+ Hai vết rách da hình elip ở hai bên mạn sườn phải và mạn sườn trái bờ mép gọn là hai đường dẫn lưu khoang ổ bụng.

+ Các vết trợt xước da vùng ngực phía trên bờ sườn hai bên làm mất lớp thượng bì bờ mép gọn do vật tày có cạnh tác động nhẹ, khi bệnh nhân ở tư thế tĩnh (do trong quá trình điều trị) tạo nên.

Ngày 23/8/2017, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Nguyễn Hồng Q nhận dạng đồ vật là 01 lưỡi dao tự chế đầu nhọn dài 4,8cm được gắn trên bấm móng tay mà Cơ quan điều tra đã thu giữ, kết quả Q đã nhận chính xác con dao đã sử dụng đâm anh Kiều Hoàng S.

Ngày 13/10/2017 Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Nguyễn Hồng Q thực nghiệm điều tra. Kết quả, Nguyễn Hồng Q đã thực hiện lại hành vi như đã khai nhận tại Cơ quan điều tra.

Ngày 25/7/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B có công văn đề nghị Sở Y tế Bắc Giang thành lập hội đồng chuyên môn để xác định có hay không sai sót chuyên môn kỹ thuật trong việc cấp cứu và điều trị ban đầu đối với anh Kiều Hoàng S tại Bệnh viện phục hồi chức năng Bắc Giang.

Tại Biên bản họp hội đồng chuyên môn Sở Y tế tỉnh Bắc Giang ngày 01/8/2017 kết luận về quá trình cấp cứu và điều trị ban đầu của Bệnh viện phục hồi chức năng Bắc Giang đối với anh Kiều Hoàng S như sau: Các cán bộ y tế tham gia cấp cứu cho bệnh nhân Kiều Hoàng S tại Bệnh viện phục hồi chức năng: Không vi phạm trách nhiệm trong chăm sóc và điều trị người bệnh; Không xâm phạm các quyền của người bệnh; Không vi phạm các quy định về chuyên môn kỹ thuật và đạo

đức nghề nghiệp, đã thực hiện đúng các quy định về chuyên môn kỹ thuật trong điều kiện thực tế của bệnh viện.

Ngày 14/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã yêu cầu Hội đồng chuyên môn Sở Y tế Bắc Giang giải thích kết luận nêu trên. Tại biên bản họp Hội đồng chuyên môn Sở Y tế tỉnh Bắc Giang ngày 27/11/2017 đã giải thích như sau: Bệnh nhân Kiều Hoàng S đã được chỉ định siêu âm màu là đúng với tình trạng bệnh tại thời điểm đó, bác sỹ siêu âm thực hiện đúng quy trình chuyên môn, có phiếu ghi kết quả siêu âm, có in hình ảnh siêu âm, phiếu ghi kết quả siêu âm có hẹn khám lại khi có bất thường; Việc siêu âm bác sỹ không phát hiện vết rách thủng cơ hoành và nhu mô gan trong cơ thể anh S là do vết thương nhỏ, sâu, bệnh nhân đến sớm (với vết thương nhỏ việc siêu âm chỉ phát hiện các hình ảnh gián tiếp như tràn khí màng phổi, dịch trong ổ bụng), tại thời điểm siêu âm các triệu chứng chưa rõ nên khó phát hiện. Bệnh viện phục hồi chức năng Bắc Giang được trang bị máy siêu âm màu từ năm 2014, nhãn hiệu ALOKA F37 sản xuất tại Nhật Bản. Việc siêu âm dùng máy siêu âm màu là đúng theo yêu cầu và chỉ định, hình ảnh siêu âm vẫn được lưu trong máy siêu âm; kết quả in ra là hình ảnh đen trắng do máy in là máy đen trắng, nhưng không làm ảnh hưởng đến bản chất của kết quả siêu âm. Nếu vết thương điều trị liên tục theo đúng quy trình thì nhiều khả năng không dẫn đến sốc mất máu và suy đa phủ tạng vì sẽ được phát hiện và xử lý kịp thời nguyên nhân khi có những diễn biến bất thường xảy ra.

Ngày 02/11/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B kết luận điều tra vụ án. Ngày 18/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B quyết định truy tố đối với Nguyễn Hồng Q. Tại bản án số 13/2018/HSST ngày 05/02/2018, Tòa án nhân dân thành phố B đã xử phạt Nguyễn Hồng Q 05 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ông Lê Tùng L đã kháng cáo bản án sơ thẩm; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang kháng nghị bản án sơ thẩm. Tại bản án số 88/2018/HSPT ngày 15/8/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang tuyên hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại. Ngày 21/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã trả hồ sơ vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B để điều tra lại.

Quá trình điều tra lại, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trưng cầu giám định giọng nói trong đĩa CD mà ông Lê Tùng L giao nộp cho Tòa án nhân dân thành phố B ngày 05/02/2018.

Tại kết luận giám định số 122/C09- P6 ngày 20/02/2019, Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: “Tiếng nói của người nói giọng nam xưng “tôi” và được gọi “anh B” (ký hiệu B trong Bản dịch nội dung) trong mẫu cần giám định và tiếng nói của Nguyễn Lương B trong mẫu so sánh là của cùng một người. Nội dung các cuộc hội thoại trong mẫu cần giám định đã được chuyển thành văn bản”.

Ngày 04/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B có văn bản đề nghị Cục Quản lý Khám chữa bệnh- Bộ Y tế thành lập Hội đồng chuyên môn để xác định có hay không sai sót chuyên môn kỹ thuật trong việc cấp cứu điều trị đối với bệnh nhân Kiều Hoàng S tại Bệnh viện phục hồi chức năng tỉnh Bắc Giang và Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang.

Tại Công văn số 508/KCB- NV ngày 16/5/2019, Cục Quản lý Khám chữa bệnh Bộ Y tế chuyển kết luận của Hội đồng chuyên môn của Bộ Y tế họp ngày 16/4/2019 như sau:

“1. Bệnh viện phục hồi chức năng Bắc Giang: Bác sỹ và điều dưỡng tham gia đón tiếp, khám bệnh, xử trí đúng theo diễn biến lâm sàng của người bệnh Kiều Hoàng S, chuyển tuyến đúng, kịp thời theo quy định của Bộ Y tế điều này thể hiện tại hồ sơ bệnh án do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B cung cấp. Bệnh viện không có sai sót chuyên môn.

2. Bệnh viện đa khoa Bắc Giang: Tiếp nhận, thăm khám, xử trí hợp lý, mổ cấp cứu kịp thời trong vòng 2h30 (khi bắt đầu mổ người bệnh tỉnh và huyết áp ổn định, Hemoglobin>8g/đv).

3. Nguyên nhân tử vong: Vết thương ngực, bụng, sốc, mất máu nặng, suy đa phủ tạng trên nền người bệnh có xơ gan.”

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Lê Tùng L sinh năm 1957 trú tại số nhà 367, khu Lê Lợi, thị trấn Chũ, huyện L, tỉnh Bắc Giang yêu cầu Nguyễn Hồng Q phải bồi thường tổng số tiền là 829.600.000 đồng, bao gồm các khoản tiền bồi thường tiền viện phí, thuốc men, tiền mai táng phí, tiền cấp dưỡng hai con của anh Kiều Hoàng S và tiền tổn thất tinh thần. Quá trình điều tra, chị Dương Thị Thu N là vợ của Q đã tự nguyện bồi thường cho gia đình anh Kiều Hoàng S số tiền 60.000.000 đồng là tiền mai táng phí. Ngoài ra, ông Lê Tùng Lyêu cầu Bệnh viện phục hồi chức năng tỉnh Bắc Giang phải bồi thường số tiền 100.000.000 đồng.

Tại phiên tòa ông Lê Tùng L không có ý kiến gì về phân trách nhiệm hình sự. Về trách nhiệm dân sự ông L yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại tiền thuốc chữa bệnh là 3.600.000 đồng, tiền tổn thất về tinh thần là 70.000.000 đồng, tiền cấp dưỡng nuôi 2 con của bị hại là cháu Kiều Hoàng N sinh ngày 25/10/2011 và cháu Kiều Hoàng K sinh ngày 30/4/2016 mỗi cháu 2.000.000 đồng/ 1 tháng từ tháng 3/2018 cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi. Đối với số tiền 60.000.000 đồng gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại là tiền lo tang ma thì ông L không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với yêu cầu của đại diện gia đình bị hại.

Đối với Bệnh viện phục hồi chức năng tỉnh Bắc Giang, ông L không yêu cầu bệnh viện bồi thường mà ông yêu cầu bệnh viện phải hỗ trợ cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 126/CT - VKS ngày 25/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo nhận tội như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1, Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2, Về hình phạt: Áp dụng khoản 3 Điều 104 ; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm d khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Điều 605; Điều 610; Điều 612 Bộ luật dân sự 2005. Xử phạt Nguyễn Hồng Q từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ đi thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2017 đến ngày 16/4/2019.

3, Về vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc bấm móng tay bằng kim loại có kích thước (6,5x1,4)cm, đầu bấm móng tay có gắn 01 lưỡi dao tự chế đầu nhọn dài 4,8cm.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hồng Q 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4s, màu trắng, đã qua sử dụng, số IMEI: 0131830034448734 không liên quan tới việc phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa ông L và bị cáo đã thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại nên đề nghị hội đồng xét xử ghi nhận việc bồi thường thiệt hại. Đối với yêu cầu Bệnh viện phục hồi chức năng tỉnh Bắc Giang hỗ trợ cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng nhưng không được Bệnh viện phục hồi chức năng tỉnh Bắc Giang đồng ý chấp nhận. Đề nghị hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của ông L đối với Bệnh viện phục hồi chức năng tỉnh Bắc Giang bởi vì:

Căn cứ vào Biên bản họp Hội đồng chuyên môn Sở Y tế tỉnh Bắc Giang ngày 01/8/2017 kết luận về quá trình cấp cứu và điều trị ban đầu của Bệnh viện phục hồi chức năng Bắc Giang đối với anh Kiều Hoàng S; Căn cứ Công văn số 508/KCB- NV ngày 16/5/2019, Cục Quản lý Khám chữa bệnh Bộ Y tế thì Bệnh viện phục hồi chức năng Bắc Giang không có lỗi nên không phát sinh quan hệ bồi thường. Mặt khác thiệt hại về vật chất, tinh thần của gia đình bị hại đã được bị cáo chấp nhận bồi thường toàn bộ nên không có căn cứ buộc Bệnh viện phục hồi chức năng Bắc Giang phải bồi thường.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát.

Bị cáo Nguyễn Hồng Q nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện theo ủy quyền là ông Lê Tùng L tranh luận như sau: Ông L không đồng ý với đề nghị của đại diện viện kiểm sát về yêu cầu của ông đối với Bệnh viện phục hồi chức năng Bắc Giang bởi vì: Bệnh viện phục hồi chức năng Bắc Giang không thể không có lỗi trong việc dẫn tới cái chết của anh Hoàng Kiều S. Việc kết luận Hội đồng chuyên môn Sở Y tế tỉnh Bắc Giang và Cục Quản lý Khám chữa bệnh Bộ Y tế là không khách quan. Sau khi nhận được kết luận của Cục Quản lý Khám chữa bệnh Bộ Y tế thì ông đã khiếu nại nhưng chưa được trả lời.

Luật sư Giáp Thị V là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông L tranh luận như sau: Căn cứ vào cuộc nói chuyện của đại diện Bệnh viện phục hồi chức năng Bắc Giang với gia đình người bị hại thì Bệnh viện phục hồi chức năng Bắc Giang có hứa sẽ có trách nhiệm hỗ trợ cho gia đình người bị hại số tiền là 30.000.000 đồng. Bệnh viện cũng có lỗi khi không giữ bệnh nhân ở lại Bệnh viện cũng như không yêu cầu bệnh nhân cam kết trước khi bỏ bệnh viện về nhà. Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông L buộc Bệnh viện phải hỗ trợ cho đại diện bị hại số tiền 100.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về tội danh: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 11/5/2017 tại nhà hàng H ở số 8 ngõ 1210 đường H, khu 34, xã S, thành phố B, trong khi đi tìm anh Nguyễn Trường Duy sinh năm 1987 ở thôn B, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang để giải quyết mâu thuẫn cá nhân, gặp anh Kiều Hoàng S sinh năm 1988 trú tại thôn T, xã Q, huyện L là người đứng ra can ngăn, Nguyễn Hồng Q đã có hành vi dùng dao sắc nhọn dài 4,8cm ở chiếc bấm móng tay, đâm 01 nhát vào khe liên sườn 8-9 bên phải của anh Kiều Hoàng S làm anh Sơn bị thương rách thủng cơ hoành và nhu mô gan. Do không cấp cứu điều trị liên tục tại Bệnh viện, ngày 14/5/2017, anh Sơn bị chết do sốc mất máu dẫn đến suy đa tạng không phục hồi. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo theo tội danh và Điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây dư luận xấu và hoang mang trong quần chúng nhân dân cũng như gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, đã bị kết án 10 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản, đã bị xử phạt vi phạm hành chính 150.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải sửa nay lại thực hiện hành vi “Cố ý gây thương tích” cho anh Sơn, chứng tỏ bị cáo là đối tượng khó giáo dục và coi thường pháp luật. Giữa bị cáo và anh Sơn không có mâu thuẫn gì, bị cáo thể hiện là người côn đồ hung hãn. Do vậy cần phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5]. Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú; gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, p

khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 nên cần giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần khi lượng hình.

[6]. Xét về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ hung hãn nên phải chịu tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

[7]. Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa ông L và bị cáo đã thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền như sau:

- Tiền thuốc chữa bệnh: 3.600.000 đồng.
- Tiền tổn thất về tinh thần là: 70.000.000 đồng.
- Tiền cấp dưỡng nuôi cháu Kiều Hoàng N sinh ngày 25/10/2011 và cháu Kiều Hoàng K sinh ngày 30/4/2016 mỗi cháu 2.000.000 đồng/ 1 tháng từ tháng 3/2018 cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi.

Đối với yêu cầu bồi thường tiền mai táng phí. Quá trình điều tra, chị Dương Thị Thu N là vợ của Q đã tự nguyện bồi thường cho gia đình anh Kiều Hoàng S số tiền 60.000.000 đồng là tiền mai táng phí, nay ông L không yêu cầu gì thêm. Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này.

Đối với yêu cầu Bệnh viện phục hồi chức năng tỉnh Bắc Giang phải hỗ trợ số tiền 100.000.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy:

Căn cứ Biên bản họp hội đồng chuyên môn Sở Y tế tỉnh Bắc Giang ngày 01/8/2017 kết luận về quá trình cấp cứu và điều trị ban đầu của Bệnh viện phục hồi chức năng Bắc Giang đối với anh Kiều Hoàng S như sau: Các cán bộ y tế tham gia cấp cứu cho bệnh nhân Kiều Hoàng S tại Bệnh viện phục hồi chức năng: Không vi phạm trách nhiệm trong chăm sóc và điều trị người bệnh; Không xâm phạm các quyền của người bệnh; Không vi phạm các quy định về chuyên môn kỹ thuật và đạo đức nghề nghiệp, đã thực hiện đúng các quy định về chuyên môn kỹ thuật trong điều kiện thực tế của bệnh viện.

Căn cứ Công văn số 508/KCB- NV ngày 16/5/2019, Cục Quản lý Khám chữa bệnh Bộ Y tế chuyển kết luận của Hội đồng chuyên môn của Bộ Y tế họp ngày 16/4/2019 như sau:

“1. Bệnh viện phục hồi chức năng Bắc Giang: Bác sỹ và điều dưỡng tham gia đón tiếp, khám bệnh, xử trí đúng theo diễn biến lâm sàng của người bệnh Kiều Hoàng S, chuyên tuyến đúng, kịp thời theo quy định của Bộ Y tế điều này thể hiện tại hồ sơ bệnh án do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B cung cấp. Bệnh viện không có sai sót chuyên môn.

2. Bệnh viện đa khoa Bắc Giang: Tiếp nhận, thăm khám, xử trí hợp lý, mô cấp cứu kịp thời trong vòng 2h30 (khi bắt đầu mổ người bệnh tỉnh và huyết áp ổn định, Hemoglobin>8g/đv).

3. Nguyên nhân tử vong: Vết thương ngực, bụng, sốc, mất máu nặng, suy đa phủ tạng trên nền người bệnh có xơ gan.”

Do đó không có cơ sở để buộc Bệnh viện phục hồi chức năng Bắc Giang phải hỗ trợ cho gia đình bị hại theo như yêu cầu của đại diện cho gia đình bị hại và luật sư.

[8]. Về vật chứng của vụ án:

Cần tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc bấm móng tay bằng kim loại có kích thước (6,5x1,4) cm, đầu bấm móng tay có gắn 01 lưỡi dao tự chế đầu nhọn dài 4,8cm.

Trả lại cho anh Nguyễn Hồng Q 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4s, màu trắng, số IMEI: 0131830034448734, đã qua sử dụng, do không liên quan tới việc phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Ông L không yêu cầu Bệnh viện phục hồi chức năng Bắc Giang bồi thường thiệt hại mà chỉ yêu cầu Bệnh viện phục hồi chức năng Bắc Giang hỗ trợ cho gia đình bị hại số tiền là 100.000.000 đồng nên đại diện hợp pháp của bị hại không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Căn cứ khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm d khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Điều 605; Điều 610; Điều 612 Bộ luật dân sự 2005.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng Q 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ đi thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2017 đến ngày 16/4/2019.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: buộc Nguyễn Hồng Q phải bồi thường cho những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của anh Kiều Hoàng S gồm: Bà Trần Thị S, chị Lê Thị Thùy L, cháu Kiều Hoàng N và cháu Kiều Hoàng S số tiền cụ thể như sau:

- Tiền thuốc chữa bệnh: 3.600.000 đồng.

- Tiền tổn thất về tinh thần là: 70.000.000 đồng.

- Tiền cấp dưỡng nuôi cháu Kiều Hoàng N sinh ngày 25/10/2011 và cháu Kiều Hoàng K sinh ngày 30/4/2016 mỗi cháu 2.000.000 đồng/1 tháng từ tháng 3/2018 cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi.

Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường tiền mai táng phí của gia đình bị cáo cho gia đình bị hại số tiền 60.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc bấm móng tay bằng kim loại có kích thước (6,5x1,4) cm, đầu bấm móng tay có gắn 01 lưỡi dao tự chế đầu nhọn dài 4,8cm.

Trả lại cho anh Nguyễn Hồng Q 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4s, màu trắng, đã qua sử dụng, số IMEI: 0131830034448734 không liên quan tới việc phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, nộp án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Hồng Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.980.000 đồng (Ba triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng) trong đó 3.680.000 đồng án phí bồi thường thiệt hại và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Trường

Nơi nhận:

- TAND T. Bắc Giang;
- VKS tỉnh Bắc Giang;
- VKS TP B;
- CCTHA dân sự TP;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Trường